

Châu Thành, ngày 13 tháng 12 năm 2022.

Số: 259/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 184/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Thạch Thị Sa P**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện T, tỉnh V.

- *Bị đơn*: Anh **Thạch Rách Tha N**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện T, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Thạch Thị Sa P** và anh **Thạch Rách Tha N** (Theo giấy chứng nhận kết hôn số: 103/2007 ngày 17/8/2007 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh V).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Thạch Thị Sa P** và anh **Thạch Rách Tha N** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Thạch Thị Sa P và anh Thạch Rách Tha N thống nhất có 01 con chung tên Thạch Minh H, sinh ngày 05/5/2002 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thạch Thị Sa P và anh Thạch Rách Tha N xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Thạch Thị Sa P tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ nhưng được căn trừ vào số tiền đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số: 0014552 ngày 05/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh V, hoàn lại cho chị Ph số tiền còn thừa là 150.000đ. Anh Thạch Rách Tha N không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh V;
- VKSND huyện T;
- CC THADS huyện T;
- UBND xã L
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Bảo Trân